

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 597/ĐHQG-KHCN
V/v tuyển chọn tổ chức,
cá nhân thực hiện nhiệm vụ
khoa học và công nghệ
tỉnh An Giang năm 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Để báo cáo	Chỉ đạo	Thực hiện	Phối hợp
	T.T. Tru	S. KHCN	

TRƯỜNG ĐHKH TỰ NHIÊN	
ĐẾN	Số đến: 487
	Ngày đến: 31/3/2026
	Chuyển: Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM)
	Lưu hồ sơ số: 1407/TB-SKHHCN

Kính gửi: Các đơn vị thành viên và trực thuộc

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) nhận được Thông báo việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2026 (đính kèm), cụ thể như sau:

- Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện: xem tại Phụ lục kèm theo Thông báo số 1407/TB-SKHHCN.
- Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ: theo Thông báo số 1407/TB-SKHHCN.
- Thời hạn nhận hồ sơ: đến ngày 16/4/2026.
- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (Số 320 đường Ngô Quyền, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang).

ĐHQG-HCM đề nghị các đơn vị triển khai thông báo trên đến các tổ chức, cá nhân trong đơn vị biết và đăng ký tham gia. Bản mềm hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2026 của tỉnh An Giang đề nghị tổ chức, cá nhân đồng thời gửi về ĐHQG-HCM thông qua Ban Khoa học và Công nghệ, theo địa chỉ email: khen@vnuhcm.edu.vn, số điện thoại: (+84-28) 37 242 160 (ext: 1364) để tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc ĐHQG-HCM (để b/c);
- Lưu: VT, KHCN.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Thầy Thanh Công

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1407 /TB-SKHCHN

An Giang, ngày 16 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO

Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2026

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCHN ngày 26/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ về lĩnh vực khoa học và công nghệ quy định tại Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-SKHCHN ngày 06/02/2026 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2026.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2026, cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ thông báo tuyển chọn:

1. Triển khai mô hình chi trả tiền mặt không dùng chứng từ giấy tại Ủy ban nhân dân xã Định Mỹ, tỉnh An Giang;

2. Nghiên cứu chuyển hóa phụ phẩm thủy sản thành vi cầu hydroxyapatite sinh học phủ chitosan/collagen định hướng ứng dụng y sinh trong dẫn truyền curcumin;

3. Nghiên cứu, thiết kế và thử nghiệm hệ thống điện mặt trời độc lập có khả năng duy trì cấp điện khi xảy ra sự cố, áp dụng cho vùng sâu vùng xa không có điện lưới;

4. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tiết kiệm điện và tối ưu hóa quy trình vận hành trạm cấp nước (công suất 500 m³/ngày) xã Châu Phú;

5. Nghiên cứu tuyển chọn chất trợ keo từ thực vật bản địa và ứng dụng tổ hợp vi sinh vật phân giải hữu cơ nhằm xây dựng quy trình xử lý nước thải sinh hoạt phục vụ tưới tiêu tại xã Tiên Hải, tỉnh An Giang;

6. Xây dựng mô hình phân loại rác tại nguồn và ủ phân hữu cơ trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại Đảo Hải Tặc, xã Tiên Hải, tỉnh An Giang;

7. Tái chế vỏ trứng kết hợp nấm đối kháng *Trichoderma* *Bacillus* làm vật liệu hấp phụ xử lý tàn dư thuốc trừ sâu và cải tạo đất trồng;

8. Nghiên cứu sản xuất ống hút thân thiện môi trường từ rơm rạ, lá sen, bột gòn tại xã Châu Phú, tỉnh An Giang;

9. Nghiên cứu định hướng và xây dựng mô hình cộng đồng ở xã đảo Tiên Hải, tỉnh An Giang;

10. Ứng dụng khoa học kỹ thuật thử nghiệm sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm mực lá (*Sepioteuthis lessoniana* Férussac, 1831) tại Phú Quốc.

(Chi tiết Phụ lục đính kèm)

II. Thời hạn nộp hồ sơ:

Thời hạn **30 ngày**, kể từ ngày ban hành Thông báo này.

III. Điều kiện tham gia tuyển chọn:

1. Tổ chức, doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là tổ chức) đề nghị xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước phải đáp ứng các yêu cầu sau: có tư cách pháp nhân, có năng lực, kinh nghiệm, có chức năng, nhiệm vụ hoặc lĩnh vực hoạt động phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

2. Tổ chức không được xem xét đặt hàng hoặc tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký, tổ chức chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá cuối kỳ hoặc đánh giá nghiệm thu đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước do tổ chức đó chủ trì theo quy định của pháp luật;

b) Đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký, tổ chức chưa hoàn trả đủ kinh phí phải thu hồi theo quyết định/văn bản thông báo của cơ quan có thẩm quyền;

c) Trong thời hạn 01 năm kể từ khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ do có hành vi vi phạm pháp luật đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký;

d) Tổ chức đang bị đình chỉ hoạt động, bị xử phạt vi phạm hành chính vi phạm vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mà chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; đang bị kỷ luật, bị khởi tố.

3. Tổ chức đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phê duyệt theo phương thức khoán đến sản phẩm cuối cùng cần chủ trì ít nhất 03 nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước thuộc chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia hoặc thuộc chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã kết thúc trong 05 năm gần nhất và đạt được các kết quả và mục tiêu đề ra hoặc được đánh giá từ đạt trở lên.

4. Ngoài quy định trên tổ chức đề nghị xét tài trợ hoặc đặt hàng thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước còn phải đáp ứng các điều kiện tương ứng với từng loại hình nhiệm vụ do cơ quan có thẩm quyền quản lý loại hình nhiệm vụ đó quy định (nếu có).

III. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ:

1. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn

Hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP. Tài liệu trong hồ sơ đăng ký thực hiện theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 36/2025/TT-BKHCN, bao gồm:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-09;

b) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-10;

c) Thuyết minh chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-11;

d) Văn bản cam kết phối hợp/đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo Biểu mẫu BM-12.

2. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

a) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, trong đó có nội dung cam kết về tính chính xác, trung thực của số liệu, thông tin được cung cấp tại thuyết minh nhiệm vụ;

b) Thuyết minh nhiệm vụ bao gồm các nội dung chủ yếu sau: tên nhiệm vụ; luận giải tính cấp thiết; mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể; nội dung, phương pháp thực hiện; kết quả dự kiến; thời gian, tiến độ thực hiện; năng lực, kinh nghiệm của tổ chức chủ trì, trong đó gồm có nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ; dự toán kinh phí đề xuất khoán đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán từng phần; xác định các loại rủi ro có thể phát sinh và đề xuất biện pháp quản lý, kiểm soát; phương án phối hợp, hợp tác quốc tế, thuê chuyên gia; dự kiến hiệu quả đầu ra, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ.

vụ quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 19 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

c) Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức chủ trì: Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Điều lệ hoạt động được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc các tài liệu tương đương khác.

Tổ chức đề xuất không cần nộp tài liệu này trong trường hợp đã cập nhật tài liệu trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia;

d) Thông tin về năng lực của tổ chức đề xuất, lý lịch của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm và thành viên nghiên cứu phải được cập nhật trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia.

3. Nộp hồ sơ:

a) Số lượng hồ sơ: 01 bộ;

b) Hình thức nộp: Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ nộp trực tiếp về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (Số 320 đường Ngô Quyền, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang);

c) Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải nộp đúng thời hạn theo quy định. Ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi (đối với trường hợp gửi qua bưu chính); xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); ngày ghi nhận khi nộp hồ sơ trực tuyến;

d) Khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc bổ sung, thay thế hồ sơ mới phải hoàn thành trước thời hạn kết thúc việc nộp hồ sơ theo quy định.

Thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2026 và các văn bản, biểu mẫu liên quan được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang tại địa chỉ: <https://skhcn.angiang.gov.vn/>, mục Thông báo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Phòng và đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, PKH, ntmtram.

Đính kèm

- Quyết định số 53/QĐ-SKH&CN;
- Biểu mẫu hồ sơ;
- Văn bản liên quan.

GIÁM ĐỐC



Võ Minh Trung



PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở đặt hàng thực hiện năm 2026

(Theo Quyết định số 39/QĐ-SKHCN ngày 06/02/2026 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
1	Triển khai mô hình chi trả tiền mặt không dùng chứng từ giấy tại Ủy ban nhân dân xã Định Mỹ, tỉnh An Giang	- Thực hiện chi trả tiền mặt minh bạch, nhanh chóng, không ký nhận giấy (100% hồ sơ chi trả được xác thực điện tử, không sử dụng chứng từ giấy). - Áp dụng xác thực điện tử, chữ ký số, dữ liệu số hóa thay thế chứng từ giấy (giảm 80% chi phí in ấn, lưu trữ so với trước đây). - Đảm bảo lưu trữ hồ sơ điện tử, tuân thủ quy định pháp lý. - Từng bước nhân rộng mô hình ra toàn xã và các địa phương khác (100% cán bộ thực hiện thành thạo quy trình chi trả điện tử).	- Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo kết quả khảo sát hiện trạng, đánh giá hạ tầng và đối tượng chi trả tiền mặt trên địa bàn xã. - Bộ hồ sơ tư vấn, lập dự án chi tiết. - Mô hình thử nghiệm tại 01 ấp trong xã. - Hệ thống phần mềm vận hành ổn định, có khả năng mở rộng và liên thông dữ liệu (tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia và mở rộng hình thức chi trả không dùng tiền mặt). - Tập huấn, hướng dẫn cán bộ và người dân. - Hội thảo phổ biến kết quả mô hình.	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
2	Nghiên cứu chuyển hóa phụ phẩm thủy sản thành vi cầu hydroxyapatite sinh học phủ chitosan/collagen định hướng ứng dụng y sinh trong dẫn truyền	1. Mục tiêu chung: Xây dựng cơ sở khoa học và thực nghiệm cho việc chuyển hóa phụ phẩm thủy sản và sinh vật ngoại lai gây hại thành vi cầu hydroxyapatite sinh học phủ chitosan/collagen, hướng tới tạo ra hệ vật liệu sinh học có khả năng mang và giải phóng curcumin, góp phần nâng cao giá trị gia tăng của phụ phẩm thủy sản, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn và vật liệu thân thiện môi trường của địa phương. 2. Mục tiêu cụ thể: - Khảo sát và lựa chọn nguồn phụ phẩm phù hợp (vỏ ốc bươu vàng, da cá tra) làm nguyên liệu đầu	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo kết quả khảo sát và xử lý phụ phẩm làm nguyên liệu đầu vào. - 01 quy trình công nghệ đề xuất chuyển hóa phụ phẩm thủy sản thành vi cầu hydroxyapatite sinh học phủ chitosan/collagen. - Báo cáo đánh giá tiềm năng ứng dụng của hệ vật liệu thu được. - Hội thảo, tập huấn chuyển giao quy trình công nghệ,...	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
	curcumin	vào. - Xây dựng quy trình tổng hợp hydroxyapatite sinh học từ phụ phẩm. - Nghiên cứu chế tạo vi cầu hydroxyapatite sinh học. - Nghiên cứu phủ chitosan/collagen lên bề mặt vi cầu hydroxyapatite. - Khảo sát khả năng mang và giải phóng curcumin của hệ vi cầu hydroxyapatite phủ chitosan/collagen. - Đánh giá tiềm năng ứng dụng của hệ vật liệu thu được, làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu tiếp theo trong lĩnh vực vật liệu sinh học và hệ dẫn truyền hoạt chất từ nguồn phụ phẩm.		
3	Nghiên cứu, thiết kế và thử nghiệm hệ thống điện mặt trời độc lập có khả năng duy trì cấp điện khi xảy ra sự cố, áp dụng cho vùng sâu vùng xa không có điện lưới	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu, thiết kế và thử nghiệm hệ thống điện mặt trời off-grid dạng mô-đun có khả năng chịu lỗi, duy trì cấp điện ổn định cho vùng sâu, vùng xa không có điện lưới. Có khả năng kết nối với Inverter để cung cấp điện AC. 2. Mục tiêu cụ thể: - Nghiên cứu, thiết kế và thử nghiệm 02 hệ thống điện mặt trời độc lập tại 02 vị trí thí điểm có khả năng duy trì cấp điện khi xảy ra sự cố, áp dụng cho vùng núi và hải đảo, gồm bộ DC-DC tích hợp bộ chuyển đổi điện tử thông minh trong hệ thống năng lượng mặt trời (MPPT) và chức năng cân bằng ắc quy dưới dạng mô-đun có các mức công suất lần lượt là 1kW, 2kW, 4kW và 8kW	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo số liệu khảo sát đánh giá thực trạng. - Hồ sơ thiết kế hệ thống và mô hình hóa. - Hồ sơ chế tạo và lắp đặt các bộ hệ thống thực nghiệm. - Bộ hệ thống điện mặt trời độc lập dạng module có khả năng chịu lỗi, duy trì cấp điện ổn định cho vùng sâu, vùng xa không có điện lưới. - 01 bằng sáng chế độc quyền. - Bộ tiêu chí thiết kế hệ thống PV độc lập chịu lỗi. - Thuật toán quản lý năng lượng và vận hành suy giảm. - Bộ mô hình mô phỏng cho từng mức công suất.	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
		dựa trên khả năng liên kết các mô-đun để mở rộng công suất. - Xây dựng và đánh giá các chiến lược MPPT chịu lỗi phía DC, cho phép hệ thống tiếp tục vận hành ở chế độ giảm tải hoặc bình thường khi xảy ra các sự cố cục bộ như ngắn mạch, hở mạch mô-đun PV, khóa điện, đi-ốt của bộ DC-DC hoặc ắc quy, tránh gián đoạn cấp điện đột ngột và giảm phụ thuộc vào bảo trì tại chỗ. - Đề xuất giải pháp thực nghiệm và đánh giá trên các mô hình off-grid quy mô nhỏ đến trung bình, tập trung vào các chỉ tiêu chính gồm hiệu suất MPPT (> 90%), khả năng chịu lỗi và khả năng nhân rộng. Hệ thống cho phép kết nối Inverter để cung cấp điện xoay chiều. Ngoài ra, hệ thống được tích hợp chức năng giám sát và điều khiển từ xa, cho phép theo dõi các thông số vận hành phía DC và nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành tại các khu vực vùng sâu, vùng xa của tỉnh An Giang.	- Báo cáo đánh giá độ tin cậy và thời gian duy trì cấp điện. - Tài liệu tập huấn hướng dẫn triển khai cho địa phương. - Hồ sơ hội thảo phổ biến kết quả mô hình.	
4	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp tiết kiệm điện và tối ưu hóa quy trình vận hành trạm cấp nước (công suất 500 m ³ /ngày) xã Châu Phú	- Đánh giá hiện trạng tiêu thụ điện và quy trình vận hành trạm cấp nước 500 m³/ngày. - Xác định nguyên nhân gây tiêu hao điện năng chưa hợp lý. - Đề xuất các giải pháp tiết kiệm điện đạt 7-10% và tối ưu quy trình vận hành, từng bước hướng tới tự động hóa vận hành. - Đánh giá hiệu quả kinh tế: Tính toán thời gian hoàn vốn và số tiền tiết kiệm được sau khi áp	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Báo cáo kết quả khảo sát hiện trạng. - Bộ giải pháp tiết kiệm điện khả thi. - Quy trình vận hành tối ưu (mức tiết kiệm điện năng dự kiến 07-10%). - Hội thảo, tập huấn chuyển giao quy trình công nghệ,...	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
		dụng giải pháp.		
	Nghiên cứu tuyển chọn chất trợ keo từ thực vật bản địa và ứng dụng tổ hợp vi sinh vật phân giải hữu cơ nhằm xây dựng quy trình xử lý nước thải sinh hoạt phục vụ tưới tiêu tại xã Tiên Hải, tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Xây dựng quy trình kỹ thuật và mô hình thực nghiệm xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ bằng công nghệ tích hợp: Keo tụ sinh học và lọc sinh học nhỏ giọt nhằm cung cấp nguồn nước đạt chuẩn tái sử dụng cho tưới tiêu, giải quyết vấn đề khan hiếm nước ngọt và ô nhiễm môi trường tại xã đảo Tiên Hải. 2. Mục tiêu cụ thể: - Khảo sát, đánh giá các chỉ tiêu lý, hóa (BOD, COD, N, P, độ mặn) của nước thải sinh hoạt tại xã Tiên Hải. - Tối ưu hóa quy trình chiết xuất polysaccharide từ ít nhất 01 loài thực vật hoang dại trên đảo hoặc phụ phẩm rong biển dạt bờ để thay thế hoàn toàn các chất trợ keo thực phẩm và hóa chất công nghiệp. - Phân lập và xây dựng thành công tổ hợp vi sinh vật bản địa có khả năng phân giải mạnh các hợp chất hữu cơ (protein, lipid) và hoạt động ổn định trong môi trường nước lợ, mặn của xã đảo. - Xác lập bộ thông số vận hành tối ưu (tỷ lệ keo tụ, thời gian lưu nước HRT, tải trọng hữu cơ, chu kỳ tưới) cho hệ thống xử lý tích hợp phân tán quy mô cấp xã. - Thiết kế, chế tạo và lắp đặt 01 hệ thống Pilot có công suất 1,5 - 3m³/ngày đêm tại khu vực dân cư/du lịch tập trung của xã Tiên Hải. - Chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn nước	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - 01 quy trình chiết xuất chất trợ keo từ thực vật hoang dại bản địa. - Danh mục các chủng vi sinh vật đã được phân lập, định danh và đánh giá khả năng phân giải hữu cơ trong môi trường nước thải tại xã Tiên Hải. - 01 bộ tài liệu hướng dẫn kỹ thuật trình bày bằng hình ảnh, giúp người dân dễ dàng tự thực hiện việc chiết xuất chất trợ keo và vận hành hệ thống. - 01 hệ thống xử lý tích hợp (keo tụ sinh học + lọc sinh học) công suất 1,5 - 3m³/ngày đêm. - Hội thảo, tập huấn chuyển giao quy trình công nghệ,...	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
		tưới cây theo QCVN 01-MT:2015/BTNMT, an toàn cho hệ sinh thái đất và cây trồng trên đảo. - Chuyển giao quy trình tự sản xuất chất trợ keo từ thực vật hoang dại cho người dân, giúp các hộ gia đình hoàn toàn làm chủ công nghệ xử lý môi trường.		
5	Nghiên cứu ứng dụng phân loại rác tại nguồn và ủ phân hữu cơ trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại Đảo Hải Tặc, xã Tiên Hải, tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Xây dựng và thử nghiệm mô hình phân loại rác tại nguồn kết hợp ủ phân hữu cơ phù hợp điều kiện đảo nhỏ, nhằm giảm lượng rác phải vận chuyển/chôn lấp và nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại xã Tiên Hải. 2. Mục tiêu cụ thể: - Đánh giá hiện trạng phát sinh và thành phần chất thải rắn sinh hoạt, đặc biệt là rác hữu cơ. - Thiết kế và triển khai thí điểm mô hình phân loại rác tại nguồn đơn giản, dễ áp dụng cho hộ gia đình. - Xây dựng và vận hành mô hình ủ phân hữu cơ quy mô hộ/cụm dân cư từ rác sinh hoạt đã phân loại. - Đánh giá hiệu quả môi trường và khả năng chấp nhận của cộng đồng đối với mô hình đề xuất.	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Ít nhất 01 mô hình phân loại rác tại nguồn và ủ phân hữu cơ tại đảo nhỏ. - Ít nhất 01 quy trình kỹ thuật phân loại rác tại nguồn và ủ phân hữu cơ phù hợp điều kiện đảo; giảm tối thiểu 40-60% lượng rác hữu cơ phải vận chuyển hoặc chôn lấp tại khu vực thí điểm. - Giải pháp nâng cao nhận thức và sự tham gia của cộng đồng địa phương trong quản lý chất thải rắn. - Hội thảo, tập huấn chuyển giao quy trình công nghệ,...	Dự án khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ
6	Tái chế vỏ trứng kết hợp nấm đối kháng <i>Trichoderma Bacillus</i> làm vật liệu hấp	- Nghiên cứu và phát triển vật liệu hấp phụ sinh học từ vỏ trứng kết hợp với nấm đối kháng <i>Trichoderma Bacillus</i>, nhằm xử lý tồn dư thuốc trừ sâu trong đất, đồng thời cải tạo và nâng cao chất lượng đất trồng, hướng đến mô hình nông nghiệp bền vững, an toàn với môi trường và sức	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - Quy trình cụ thể tạo ra vật liệu hấp phụ xử lý tàn dư thuốc trừ sâu và cải thiện đất từ vỏ trứng kết hợp với nấm đối kháng <i>Trichoderma Bacillus</i>.	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực nghiên

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
	phụ xử lý tàn dư thuốc trừ sâu và cải tạo đất trồng	khỏe con người. - Tạo ra thành công vật liệu hấp phụ tàn dư thuốc trừ sâu và cải tạo đất từ vỏ trứng kết hợp nấm đối kháng <i>Trichoderma Bacillus</i> .	- Tạo ra sản phẩm xử lý tàn dư thuốc trừ sâu. - Hội thảo, tập huấn chuyển giao quy trình công nghệ,...	cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
7	Nghiên cứu sản xuất ống hút thân thiện môi trường từ rom rạ, lá sen, bột gòn tại xã Châu Phú, tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất vật liệu thân thiện môi trường từ rom, lá sen và bột gòn phù hợp với điều kiện thực tế tại xã Châu Phú, tỉnh An Giang. 2. Mục tiêu cụ thể: - Nghiên cứu công thức phối trộn nguyên liệu và chất kết dính sinh học phù hợp. - Xây dựng quy trình công nghệ sản xuất ống hút, chén, đĩa,... thân thiện môi trường ở quy mô thí nghiệm. - Đánh giá các chỉ tiêu kỹ thuật và khả năng phân hủy sinh học của sản phẩm. - Đề xuất khả năng ứng dụng và nhân rộng kết quả nghiên cứu tại địa phương.	- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. - 01 quy trình kỹ thuật sản xuất vật liệu thân thiện môi trường từ rom, lá sen, bột gòn. - Sản phẩm mẫu ống hút, chén, đĩa,... sinh học đạt yêu cầu sử dụng. - Hội thảo, tập huấn chuyển giao quy trình công nghệ,...	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
8	Nghiên cứu định hướng và xây dựng mô hình cộng đồng ở xã đảo Tiên Hải, tỉnh An Giang	1. Mục tiêu chung: Nghiên cứu định hướng và tiến hành xây dựng mô hình du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải, tỉnh An Giang. 2. Mục tiêu cụ thể: - Đề xuất định hướng, các giải pháp xây dựng mô hình du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải. - Xây dựng bộ tiêu chí phục vụ xây dựng mô hình du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải. - Triển khai thí điểm mô hình du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải theo bộ tiêu chí đã đề xuất.	- Báo cáo định hướng phát triển du lịch cộng đồng cho xã đảo Tiên Hải. - Bộ tiêu chí phục vụ xây dựng mô hình du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải. - Ít nhất 01 mô hình điểm về du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải. - Hội thảo (02 cuộc), tập huấn (02 cuộc), hội nghị (01 cuộc). - Catalogue (50 cuốn), pano (01 cái): Giới thiệu được cảnh quan đặc sắc và điểm tham quan nổi bật	Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
		- Hoàn thiện cơ sở khoa học của các giải pháp, định hướng đề xuất và bộ tiêu chí phục vụ xây dựng mô hình du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải. - Tuyên truyền, phổ biến kết quả triển khai thực hiện để làm cơ sở nhân rộng mô hình.	- ở xã đảo Tiên Hải; Phục vụ quảng bá du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải. - 01 video phục vụ quảng bá du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải, tỉnh An Giang. - Các ấn phẩm truyền thông, dịch vụ định danh các điểm du lịch trên Google map; các video trên kênh youtube, tiktok, facebook giới thiệu du lịch cộng đồng xã đảo Tiên Hải, tỉnh An Giang. - Danh sách các điểm check in đặc trưng của xã đảo Tiên Hải. - 01 Bài báo khoa học có chỉ số ISSN. - Hỗ trợ đào tạo 01 sinh viên đại học ngành du lịch cho tỉnh An Giang. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện đề tài.	
9	Ứng dụng khoa học kỹ thuật thử nghiệm sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm mực lá (Sepioteuthis lessoniana Férussac, 1831) tại Phú Quốc	1. Mục tiêu chung: Hoàn thiện quy trình kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm mực lá phù hợp với điều kiện Phú Quốc, làm cơ sở phát triển đối tượng nuôi biển mới có giá trị kinh tế. 2. Mục tiêu cụ thể: - Hoàn thiện quy trình sản xuất giống nhân tạo mực lá tại Phú Quốc. - Hoàn thiện quy trình nuôi thương phẩm mực lá trong bể tại Phú Quốc. - Hoàn thiện quy trình nuôi thương phẩm mực lá trong lồng ngoài biển tại Phú Quốc.	- Quy trình sản xuất giống nhân tạo mực lá tại Phú Quốc, với các thông số: tỷ lệ sống giai đoạn nuôi vỗ thành thực $\geq 70\%$; tỷ lệ đẻ $\geq 80\%$; tỷ lệ sống từ nở đến con giống $\geq 10\%$; con mực giống đạt kích cỡ 4-5 cm/con. - Quy trình thử nghiệm nuôi thương phẩm mực lá trong bể và trong lồng ngoài biển tại Phú Quốc, với các thông số: tỷ lệ sống $\geq 30\%$; trọng lượng mực thương phẩm khi thu hoạch: 200-300 g/con. - Chuyển giao kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm mực lá cho ít nhất 20 nông hộ. - Tài liệu sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm mực lá phù hợp với điều kiện nuôi tại Phú Quốc.	Dự án khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Loại hình nhiệm vụ
			- Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện dự án.	

Tổng cộng 10 nhiệm vụ./.